

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#:

VEWL#:

I-171# Y NO

EXIT VISA#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN THANH BÌNH  
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: 43 Thới Ngọc Hầu Ấp An Thạnh A, Thị trấn, Hồng Ngự (Đồng Tháp)

Date of Birth: 5-1-1946 Place of Birth: Lăng Khẩu Huyện Hồng Ngự (Đồng Tháp)

Thang - Ngày - Năm 2nd LT.  
Previous Occupation (before 1975) Thiếu úy, Nhân viên văn phòng Sở Chiêu Phá  
(Rank & Position) Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát Quốc Gia - Saigon

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From Tháng 6 - 1975 To 10-2-1980  
(Thang - Ngày - Năm) Years: 1980 (4 năm) Months: 8 Days: 10

SPONSOR'S NAME: \_\_\_\_\_  
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| Name, Address & Telephone Number | Relationship |
|----------------------------------|--------------|
| _____                            | _____        |
| _____                            | _____        |
| _____                            | _____        |
| _____                            | _____        |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

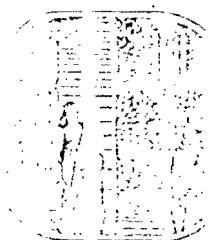
NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN THANH - BÌNH  
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|------------------------------------------|---------------|---------------------|
| Nguyễn Thị Tô Loan                       | 23-4-1944     | vợ                  |
| Nguyễn Thị Loan - Anh                    | 16-2-1981     | con                 |
| Nguyễn Thị - Anh - Ngọc                  | 30-7-1982     | con                 |
| Nguyễn Thị Ngọc Mai                      | 4-11-1984     | con                 |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION : #618 đính kèm :

- 1 bức ảnh của tôi chụp hồi 1972 tại Học Viện CSQG khóa I/1972  
Lữ Đoàn Cảnh Sát
- 1 giấy ra trai
- 1 Quyết định xã chế của UB.ND Tỉnh Đồng Tháp (H/18-QĐ-UB) ngày 13.3.81
- 1 Giấy công nhận kết hôn.
- 3 Giấy khai sinh con :
  - Nguyễn Thị Loan - Anh (16-2-1981)
  - Nguyễn Thị Anh - Ngọc (30-7-1982)
  - Nguyễn Thị Ngọc Mai (4-11-1984)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#:

VEWL.#:

I-171#:

Y NO

EXIT VISA#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM

NGUYỄN

THANH

BÌNH

(Ten Tu Nhan)

Last (Ho)

Middle

First (Ten)

Current Address: H3 đường Thoại Ngọc Hầu Ấp An Thạnh A1 Thị trấn Hồng Ngự (Đồng Tháp)

Date of Birth: 5 - 1 - 1946 Place of Birth: Long Khánh, Huyện Hồng Ngự (Đồng Tháp)

Previous Occupation (before 1975): Thiếu úy, Nhân viên Văn phòng Sở Chỉ huy Pháo Bô Tử Lính Cảnh Sát Quốc Gia Saigon

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP  
(Thang - Ngay - Nam)

Dates: From Tháng 6/1975 To 10 - 2 - 1980  
Years: 1980(4) Months: 8 Days: 10

SPONSOR'S NAME:

(Neu co)

Name

Address and Telephone Number

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on IIR Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN THANH BÌNH  
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|------------------------------------------|---------------|---------------------|
| - Nguyễn Thị - Tô - Loan                 | 23 - 4 - 1944 | vợ                  |
| Nguyễn Thị - Loan - Anh                  | 16 - 2 - 1981 | con                 |
| Nguyễn Thị - Anh - Ngọc                  | 30 - 7 - 1982 | con                 |
| Nguyễn Thị - Ngọc Mai                    | 4 - 11 - 1984 | con                 |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION : Hồ sơ đính kèm:

- 1 bức ảnh của tôi chụp hồi 1972 tại Học Viện CSQG Khóa I/1972.
- 1 giấy ra trại.
- 1 giấy Quyết Định Xả chế của UBND Tỉnh Đồng Tháp số 18-QĐ-UB ngày 13.3.81.
- 1 giấy công nhận kết hôn.
- 3 giấy khai sinh của con:
  - Nguyễn Thị Loan - Anh (16 - 2 - 1981)
  - Nguyễn Thị Anh - Ngọc (30 - 7 - 1982)
  - Nguyễn Thị Ngọc Mai (4 - 11 - 1984)

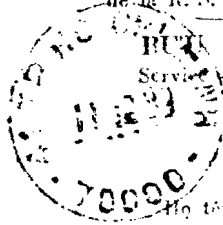


Hình chụp tại Học Viện .  
Cảnh Sát Quốc Gia , Khóa I / 1972  
tại Thủ Đức Sài Gòn

Nguyễn Thanh Bình .  
(01-05-1946)

---

BƯU CHÍNH  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Administration des Postes  
de la R. S. du Viet-nam



BƯU CHÍNH  
Service des Postes

AVIS DE RÉCEPTION  
GIẤY BÁO NHẬN

65  
(BĐ 29)  
Métier de l'Etat  
Lettre de  
Timber du bureau  
renvoyant l'avis



Họ tên địa chỉ (1): Nguyễn Thành Bình  
(Nom et adresse)  
H3 Thôn Ngạc Hân Ấp An Thôn A  
Thị trấn Hồng Ngự (tỉnh Tháp) Nước (Pays) VIỆT NAM.

(1) Người gởi ghi địa chỉ của mình. Sau khi phát bưu phẩm, bưu kiện, bưu cục đến hoàn  
giấy báo này cho người gởi, đi trần và miễn phí, theo đường nhanh nhất (đường bay  
hay thủy bộ).

A renvoyer par voie la plus rapide (aérienne ou de surface), à découvert et en franchise

Do Bureau cục gốc ghi  
A remplir par le bureau  
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1). R 125 Bưu kiện No           
Envoi recommandé HCM colis postal  
Ký gửi tại Bureau cục           
déposé au bureau de poste de           
ngày 11-12 19 89  
le           
Địa chỉ người nhận Khuê Mini Thủ  
Adresse du destinataire PO Box 5435 Arlington VA 22205

ở Bureau cục nhận  
à remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát  
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré  
ngày           
le         

Chữ ký người nhận  
Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên  
Bureau cục nhận  
Signature de l'agent  
ci bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận  
Timbre du bureau  
destinataire

USPS ARLINGTON

-0635

CÔNG AN THÀNH THÁP  
 PHÒNG QUẢN LÝ - ĐIỀU  
 SỰ 77 BN

**TỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

# BIÊN NHẬN

**ĐẢNG TÔI: PHÒNG QUẢN LÝ NGƯỜI VIỆT NAM**

## THÀNH QUẢ CÔNG TÁC THỰC HIỆN CÔNG VIỆC TRONG TỈNH ĐỒNG THÁP

Cố vấn: Ông Nguyễn Văn Thanh Bình  
Số: 43, Trường Cao Lãnh, An  
Thị xã Long Định - Huyện Mỹ Tho  
Huyện Mỹ Tho  
Đang làm việc tại địa phương này.  
C4 người.

... và làm ăn sinh sống chờ chúng tôi thông

Đến đây hệ thống được kết cảnh trong thời gian tới.

Tại Cao Lãnh, ngày 25 tháng 11 năm 1989

**T. TRƯỞNG PHÒNG**

24

Nguyễn Việt Hùng

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CỤC Q.L. TRẠI GIAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Trại cải tạo xuân lộc

Số : 1047/GRT

7 IẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-1977 của Thủ Tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số: 07TT/LB ngày 02.11.1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ tướng Chính Phủ.

Thi hành quyết định tha số : 22/QĐ ngày 04/02/1980 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

## CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên : Nguyễn thanh Bình

Ngày, tháng, năm sinh : 1946

Quê quán : Đồng Tháp

Trú quán : 349 ấp long hữu-Long khánh-Hồng ngự-Dồng Tháp.

Số lính, cấp bậc, chức vụ : Thiếu úy CS-Trưởng sở chương p trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị của chế độ cũ.

Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với UBND và Công an xã, phường Long khánh thuộc huyện, quận Hồng ngự thành phố Tỉnh: Đồng Tháp. và phải chịu sự quản chế của chính quyền địa phương trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày trình giấy này và phải tuân theo các quy định của UBND Tỉnh, Thành phố về việc cư trú và các mặt quản lý khác.

Thời hạn đi đường : ( ba ) ngày ( kể từ ngày ký giấy ra trại ).

Tiền và lương thực đi đường đã cấp : 8000 ( tám đồng chẵn )

Thời hạn quản chế : 12 tháng

Lăn tay ngón trỏ phải

của Nguyễn thanh Bình

Danh chỉ bản số 2388

Lập tại F500

% / gày 10 tháng 02 năm 1980

Họ và chữ ký của người được cấp giấy

GIAM THI TRẠI

Nguyễn thanh Bình.

Trung tá: Trịnh Văn Thích.

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP.

Số: 18/CP-UB.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

Sóc, 1)/ngày 12 Tháng 03 năm 1.981.

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH ĐỒNG THÁP.  
(V/việc giải quản cho các phạm nhân)

2-

- Căn cứ lệnh số 51-CT ngày 10-11-1962 của Chủ tịch nước công bố luật tổ chức hội đồng nhân dân và Ủy ban Hành chính các cấp.

- Căn cứ sắc lệnh số 175-SL ngày 18-08-1953 của Chủ tịch nước quy định biện pháp quản chế.

- Xét thời gian quản chế và thái độ qua thời gian cải tạo của: Nguyễn Văn Bình theo đề nghị của ông Trưởng-Ty Công An Đồng Tháp.

 QUYẾT - ĐỊNH.

Điều 1: Nay giải quản cho: Nguyễn Văn Bình  
ngụ tại: Long Mỹ, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2: Được sự được hưởng mọi quyền lợi - công dân của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Theo luật định.

Điều 3: Ông chánh văn Phòng UBND tỉnh, Trưởng Ty Công An Đồng Tháp, chủ tịch UBND Huyện, thị xã:

Long Mỹ, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng  
và cương sự có tên trên phiếu quyết định thi hành./.

Sao Y Dân Chính.

T/L UBND TỈNH ĐỒNG THÁP.  
Chánh văn Phòng.

MAI-VAN-HAI.

TM/UBND TỈNH ĐỒNG THÁP.

Chủ - Tịch.  
(Đã-Ký)

NGUYỄN-XUÂN-TRƯỜNG.

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường... Li Trầm

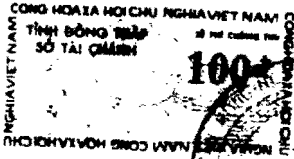
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số... 58

Huyện, Quận... Hưng Yên

Quyền số... 61

Tỉnh, Thành phố... Đông Tháp



# GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN THỊ LIAN ANH Nam hay nữ Nam

Ngày, tháng, năm sinh (16/2/1981)

(Ngày mười sáu tháng hai năm một nghìn chín trăm tám mươi mốt)

Nơi sinh Village Khams Huyện Hưng Yên (Đông Tháp)

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

| Phân khai về cha, mẹ | Người mẹ                  | Người cha                |
|----------------------|---------------------------|--------------------------|
| Họ và tên            | <u>NGUYỄN THỊ TẾ LIAN</u> | <u>NGUYỄN THIỆN BÌNH</u> |
| Tuổi                 | <u>(23 H. 1944)</u>       | <u>(1.5 1946)</u>        |
| Dân tộc              | <u>Kinh</u>               | <u>Kinh</u>              |
| Quốc tịch            | <u>Việt Nam</u>           | <u>Việt Nam</u>          |
| Nghề nghiệp          | <u>V.B.</u>               | <u>Làm ruộng</u>         |
| Nơi thường trú       | <u>Th. Trầm Hưng Ngủ</u>  | <u>Th. Trầm Hưng Ngủ</u> |

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Thiện Bình (1.5.1946) H3 Thôn Ngạc Hòa Ấp An Thạnh An

Th. Trầm Hưng Ngủ (Đông Tháp) (CMND 88 34055348)

Đăng ký ngày 21 tháng 11 năm 1989

Người đứng khai

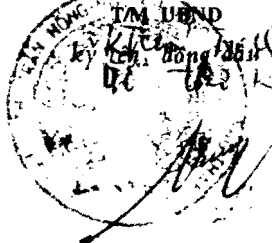
Bình  
Nguyễn Thiện Bình

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

K.T. Qu. Tr.  
U.V. Qu. Ky.

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 11 tháng 12 năm 1989



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường.....

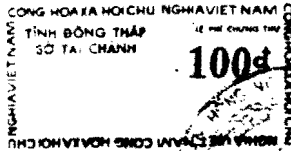
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số.....

Huyện, Quận.....

Quyền số.....

Tỉnh, Thành phố.....



# GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN THỊ ANH N/TC Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm sinh 30-7-1982

(Cha mẹ đang lấy nhau một người chưa từng lấy người khác)

Nơi sinh Thị trấn Mỹ An, Huyện Mỹ An, Tỉnh Bến Tre

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

5/89 QĐ 261/QĐ HT

| Phần khai về cha, mẹ | Người mẹ                 | Người cha                |
|----------------------|--------------------------|--------------------------|
| Họ và tên            | <u>NGUYỄN THỊ T. LAM</u> | <u>NGUYỄN THIỆN BÌNH</u> |
| Tuổi                 | <u>33-4-1944</u>         | <u>31-5-1940</u>         |
| Dân tộc              | <u>Kinh</u>              | <u>Kinh</u>              |
| Quốc tịch            | <u>Việt Nam</u>          | <u>Việt Nam</u>          |
| Nghề nghiệp          | <u>V.4</u>               | <u>Trên rừng</u>         |
| Nơi thường trú       | <u>Thị trấn Mỹ An</u>    | <u>Thị trấn Mỹ An</u>    |

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Thiện Bình (31-5-1940) Hộ khẩu: Nguyễn Thiện Bình, Thị trấn Mỹ An, Huyện Mỹ An, Tỉnh Bến Tre

Đang ký ngày 21 tháng 11 năm 1989

Người đứng khai

Kinh  
Nguyễn Thiện Bình

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. Chủ tịch

uv. TK

Đã ký

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 04 tháng 12 năm 1989

T/M UBND

KT. Chủ tịch

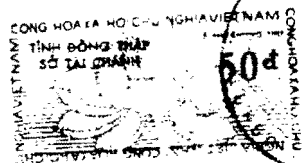
uv. TK

Đã ký

ỦY BAN NHÂN DÂN  
Xã, phường... Thị trấn...  
Huyện, Quận... Hồng Ngự...  
Tỉnh, Thành phố... Đồng Tháp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3  
Số... 4168...  
Quyển số... 03



## GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên... NGUYỄN THỊ NGỌC MAI... Nam hay nữ...  
Ngày, tháng, năm sinh... 04-11-1984...  
(ngày bốn tháng mười một năm một nghìn chín trăm tám mươi bốn)  
Nơi sinh... Thị trấn Hồng Ngự, Tỉnh Đồng Tháp...  
Dân tộc... Kinh... Quốc tịch... Việt Nam

| Phản khai về cha, mẹ | Người mẹ                    | Người cha                |
|----------------------|-----------------------------|--------------------------|
| Họ và tên            | <u>NGUYỄN THỊ TÔ - LOAN</u> | <u>NGUYỄN THANH BÌNH</u> |
| Tuổi                 | <u>23-04-1944</u>           | <u>01-05-1946</u>        |
| Dân tộc              | <u>Kinh</u>                 | <u>Kinh</u>              |
| Quốc tịch            | <u>Việt Nam</u>             | <u>Việt Nam</u>          |
| Nghề nghiệp          | <u>Y tá</u>                 | <u>Riêng rẫy</u>         |
| Nơi thường trú       | <u>Thị trấn Hồng Ngự</u>    | <u>Thị trấn Hồng Ngự</u> |

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Thanh Bình (01-05-1946) cư ngụ 43  
đường Thới Ngọc Hậu Ấp An Thạnh AI Thị trấn Hồng Ngự (số CMND 340555308)

Đăng ký ngày 22 tháng 9 năm 1985

Người đứng khai

Bình  
Nguyễn Thanh Bình

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

K.T. Châu Tích

Uw. Tk

Đã ký

CĐ

## CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 22 tháng 9 năm 1985

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu

Uw. Tk

Nguyễn Thanh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12,

Xã, Phường Đông Thành

Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận Đông Ngự

Ngày 21.3.80

Tỉnh, Thành phố Bến Tre

Số 17

Quyển số 2

# GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên Nguyễn Thanh Bình

Nguyễn Thị Ngọc Lan

Bí danh

Sinh ngày tháng 19-02-1952

22-02-1952

năm hay tuổi

Dân tộc Kinh

Kinh

Quốc tịch Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp làm ruộng

làm ruộng

Nơi đăng ký U.B. Đông Thành

Phường Đông Thành

nhân khẩu Đông Thành

thường trú Đông Thành, U.B.

Số giấy chứng minh nhân dân:

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 02 tháng 02 năm 1980

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. U.B.N.D.

banh

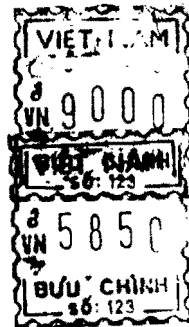
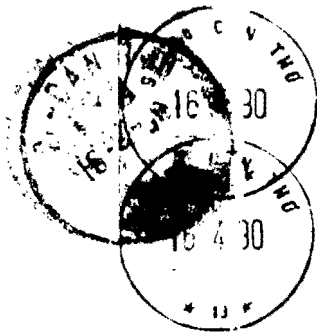
✓

Nguyễn Thanh Bình, Nguyễn Thị Ngọc Lan



Kính nhờ quý Hội giúp đỡ  
Cầu thiết Cho.

Ph. Ng. Thanh Binh.  
43. Phoi Ngoc Han  
ap An Thanh A1.  
Phu hân Hong Ngai  
Hong Thap.



To: P.O. BOX. 5435  
ARLINGTON, VA. 22205-0635  
U.S.A.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE: \_\_\_\_\_

IV#: \_\_\_\_\_

VEWL.#: \_\_\_\_\_

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: \_\_\_\_\_

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THANH BINH  
Last Middle First

Current Address: 43 Thon Ngoc Hoi - An Thanh 2 - Hong Ngai - DONG THAP

Date of Birth: 05.01.1946 Place of Birth: Dong Thap

Previous Occupation (before 1975) S. Lieutenant  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06.1975 To 02.10.1980  
Years: \_\_\_\_\_ Months: \_\_\_\_\_ Days: \_\_\_\_\_

3. SPONSOR'S NAME: \_\_\_\_\_  
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| <u>Name, Address &amp; Telephone Number</u> | <u>Relationship</u> |
|---------------------------------------------|---------------------|
| _____                                       | _____               |
| _____                                       | _____               |
| _____                                       | _____               |
| _____                                       | _____               |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: \_\_\_\_\_

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : \_\_\_\_\_  
 (Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|------------------------------------------|---------------|---------------------|
| NGUYEN THI TO LOAN                       | 1944          | wife                |
| NG. THI - LOAN ANH                       | 1981          | daughter            |
| NG - THI - ANH - NGOC                    | 1982          | daughter            |
| NG - THI - NGOC - MAI                    | 1984          | daughter            |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

\_\_\_\_\_  
 \_\_\_\_\_

6. ADDITIONAL INFORMATION :



Nguyễn Thị Tố Loan

Trường Chi Y - Tế

Quận Hồng Ngự

(người có dấu gạch chéo là

Nguyễn Thị Tố Loan)

(23-4-1944)



Nguyễn Thanh Bình (sinh 1-5-1946)  
(Một phân khu<sup>2</sup> của Học Viện  
Cảnh Sát Quốc Gia - Thủ Đức.  
(Khóa I/72 Sĩ Quan Cảnh Sát).

# BIÊN NHẬN

Số: 02

Phòng QL-NNN và XNC nhận của: \_\_\_\_\_

Nguyễn Thanh Bình

Hiện ở #3, MH, an thành 3, TTHN - H HN

Xin xuất cảnh đến: Hoa Kỳ

cùng đi 04 người

Thu lệ phí lần I là 16.000.00

Viết bằng chữ: muốn sang ngoại

đồng

Ngày nhận: 25/11/89

Người giao

Người nhận

hona

Th

Hồng Thanh

Thành Phố HCM ngày 10 tháng 12 - 1989.

Kính thưa chị,

Khi nhận được hồ sơ này. Chắc chị ngạc nhiên lắm thì phải! Tôi xin lỗi - chị trước và xin phép tự giới thiệu với chị như sau:

- Tôi là em ruột của Anh Nguyễn Tấn Vinh (trước 1975 Anh tôi có làm việc ở Sadéc)

- Là bạn của Anh Hồng, Anh Hạnh, Anh Quang (cùng quê ở Long Khánh Huyện Hồng Ngự (Đồng Tháp). Các Anh ấy có nói với tôi là Hội đã nhận được thư (hồ sơ) của các Anh ấy, Khi tôi đến thăm (gần nhà) các Anh cũng thường và hướng dẫn tôi làm hồ sơ để gửi đến Chị, Hôm nay nhận tiền lên Thành phố nên tôi viết thư này gửi đến Chị. Kính mong chị thường và tận tình giúp đỡ tôi về hoàn cảnh của tôi cũng giống như các Anh ấy, nơi quê nhà tôi luôn luôn đặt niềm tin về chị. Mong nhận được tin của chị.

Kính chúc chị vui, hôn hôn có nhiều sức khỏe để đưa hội được nhiều Kết quả tốt đẹp.

Trân trọng:

Nguyễn Thanh - Bình.

Kính thư.

H3 - Thước ngọc Hân  
Aị An Thành Aị Thị Trâm.

Bình

Huyện Hồng Ngự (Đồng Tháp)

Nguyễn Thanh Bình.

INTAKE FORM (Two Copies)  
MAU DON VE LY-LICH  
\*\*\*\*\*



NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN THANH BÌNH  
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten go)  
PLACE OF BIRTH : 5 1 1946  
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)  
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Nam Female (Nu): \_\_\_\_\_  
MARRITAL STATUS Single (Doc than): \_\_\_\_\_ Married (Co lap gia dinh): Có lập gia đình  
DRESS IN VIETNAM : H3 Thới Ngọc Hầu, Ấp An Thạnh Ất Thị Trấn  
Address (Địa chỉ tại Việt-Nam) : Huyện Hồng Ngự Tỉnh Đồng Tháp  
POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không): Yes (Có) Có No (Không) \_\_\_\_\_  
If Yes (Nếu có): From (Từ): Tháng 6 năm 1975 To (Đến): Tháng 2 năm 1980  
(Công thêm 1 năm quản chế tại địa phương)  
PLACE OF RE-EDUCATION: Trại cải tạo 2.30A Huyện Xuân Lộc (Đồng Nai)  
PROFESSION (Nghề nghiệp): Làm ruộng  
EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ): \_\_\_\_\_  
ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc): Thiếu tá  
GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ): Trung đội trưởng Cảnh sát Đả chiến  
Date (năm): (1972-1978)  
APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP): Yes (Có): Không  
IV Number (Số hồ sơ): \_\_\_\_\_  
No (Không): \_\_\_\_\_  
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo): 04 người  
(Ten thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết  
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN): H3 Thới Ngọc Hầu Ấp An Thạnh Ất  
Thị Trấn, Huyện Hồng Ngự (Đồng Tháp)  
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ):  
\_\_\_\_\_  
U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Kỳ): Yes (có): \_\_\_\_\_ No (Không): Không  
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN): \_\_\_\_\_  
NAME & SIGNATURE: Nguyễn Thanh Bình, Bình Ấp H3 Thới Ngọc Hầu  
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT Thị Trấn, Huyện Hồng Ngự (Đồng Tháp)  
Ten, Chu ký, Địa chỉ và Điện thoại của người diện đơn này) 12 1989  
DATE: 12 1 1989  
Month (Thang) Day (Ngày) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN THANH BÌNH  
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|------------------------------------------|---------------|---------------------|
|                                          |               |                     |
| Nguyễn Thị Tô - Loan                     | 23 - 4 - 1944 | vợ.                 |
| Nguyễn Thị Loan - Anh                    | 16 - 2 - 1981 | con                 |
| Nguyễn Thị Anh - Ngọc                    | 30 - 7 - 1982 | con                 |
| Nguyễn Thị Ngọc Mai                      | 4 - 11 - 1984 | con                 |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |

DEPENDENT'S ADDRESS (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION : -Đính kèm:

- 1 bức ảnh của tôi chụp hồi năm 1972.
- 1 bức ảnh của vợ tôi chụp hồi làm Trưởng Chi y Tế Hồng Ngự.

INTAKE FORM (Two Copies)  
MAU DON VE LY-LICH  
\*\*\*\*\*



NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN THANH BÌNH  
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten)

DATE, PLACE OF BIRTH : 5 1 1946  
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Nam Female (Nu): \_\_\_\_\_

MARITAL STATUS Single (Doc than): \_\_\_\_\_ Married (Co lap gia dinh): Có lập gia đình  
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : H3 Thoa' Ngoc Hân, Ấp An Thạnh Ất Thị Trấn  
(Dia chi tai Viet-Nam) Huyện Hồng Ngự (Đồng Tháp)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Có No (Khong) \_\_\_\_\_  
If Yes (Neu co): From (Tu): Tháng 6 năm 1975 To (Den): Tháng 2 năm 1980  
(Cong them 1 nam quan chế tại địa phương)

PLACE OF RE-EDUCATION: Trại Cải tạo 2.384 Huyện Xuân Lộc (Đồng Nai)  
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Làm ruộng

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): \_\_\_\_\_  
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Thiếu tá  
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Trung đội trưởng Cảnh sát Dã chiến  
Date (nam): (1972 - 1975)

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): \_\_\_\_\_  
IV Number (So ho so): \_\_\_\_\_  
No (Khong): không

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 04 người  
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): H3 Thoa' Ngoc Hân  
Ấp An Thạnh Ất Thị Trấn, Huyện Hồng Ngự (Đồng Tháp)

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao) \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): \_\_\_\_\_ No (Khong): không

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): \_\_\_\_\_

NAME & SIGNATURE: Nguyễn Thanh Bình, binh ở H3 Thoa' Ngoc Hân  
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT Ấp An Thạnh Ất  
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Thị Trấn Huyện Hồng Ngự (Đồng Tháp)

DATE: 12 7 1989  
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN THANH BÌNH  
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|------------------------------------------|---------------|---------------------|
|                                          |               |                     |
| Nguyễn Thị Tô' - Loan                    | 23 - 4 - 1944 | vợ.                 |
| Nguyễn Thị Loan - Anh                    | 16 - 2 - 1981 | con.                |
| Nguyễn Thị Anh - Ngọc                    | 30 - 7 - 1982 | con.                |
| Nguyễn Thị Ngọc - Mai                    | 4 - 11 - 1984 | con                 |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

ADDITIONAL INFORMATION : - Đính kèm :

- 1 bức ảnh của tôi chụp hồi 1972.

- 1 bức ảnh của vợ tôi chụp hồi làm Trưởng Chi Y Tế Hồng Ngự

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12.

Xã, Phường Dũng An

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận Đông Ngạc

Ngày 21-3-60

Tỉnh, Thành phố Hà Nội

Số 17

Quyết định số 4

# GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG.

VỢ

Họ và tên

Nguyễn Thanh Bình

Nguyễn Thị Ngọc Lan

Bí danh

Sinh ngày tháng

01-05-1940

23-01-1944

năm hay tuổi

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp

Trẻ em

Trẻ em

Nơi đăng ký

UBND Phường

Phong Phú, Huyện Mỹ

nhân khẩu

Huyện

thường trú

Xã Long Khánh, H.

Số giấy chứng minh nhân dân:

hoặc hồ chiếu

Đã đăng ký ngày 20 tháng 02 năm 1960

Người chứng ký

Người vợ

TH. U.B.N.D.

Xã Long Phú

banh

C

Nguyễn Thanh Bình, Nguyễn Thị Ngọc Lan



BỘ NỘI VỤ  
CỤC Q. I. TRẠI GIAM  
Trại cải tạo xuân lộc  
Số : 1047/GRT

12-02-78  
CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM

TL/3000B

Độc lập-Tự Do-Hạnh Phúc

7 LẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-1977 của Thủ Tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đang phải phân động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số: 07TT/LB ngày 02.11.1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ tướng Chính Phủ.

Thi hành quyết định tha số : 22/QĐ ngày 04/02/1980 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

#### CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên : Nguyễn thanh Bình  
Ngày, tháng, năm sinh : 1946  
Quê quán : Đồng Tháp  
Trú quán : 349 ấp long hữu-Long khánh-Hồng ngự-Dồng Tháp.  
Số lính, cấp bậc, chức vụ : Thiếu úy CS-Trưởng sở chương p  
trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính  
trị của chế độ cũ.

Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với UBND và Công an xã, phường Long khánh thuộc huyện, quận Hồng ngự thành phố Tỉnh: Đồng Tháp. và phải chịu sự quản chế của chính quyền địa phương trong thời hạn tháng kể từ ngày trình giấy này và phải tuân theo các quy định của UBND Tỉnh, Thành phố về việc cư trú và các mặt quản lý khác.

Thời hạn đi đường : ( ba ) ngày ( kể từ ngày ký giấy ra trại ).

Tiền và lương thực đi đường đã cấp : 8000 ( tám đồng chẵn )

Thời hạn quản chế : 12 tháng

Lăn tay ngón trỏ phải  
của Nguyễn thanh Bình  
Danh chỉ bản số 2388  
Lập tại F500

Ngày 10 tháng 02 năm 1980

Họ và chữ ký của  
người được cấp giấy

GIAM THI TRẠI

Nguyễn thanh Bình.

Trung tá: Trịnh Văn Thích.

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP.

Số: 18/CP-UB.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

Sóc, 1/gày 13 Tháng 03 năm 1.981.

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH ĐỒNG THÁP.  
(V/việc giải quản cho các phạm nhân)

- Căn cứ lệnh số 51-CT ngày 10-11-1962 của Chủ tịch nước công bố luật tổ chức hội đồng nhân dân và Ủy ban Hành chính các cấp.

- Căn cứ sắc lệnh số 175-SL ngày 18-08-1953 của Chủ tịch nước quy định biện pháp quản chế.

- Xét thời gian quản chế và thái độ qua thời gian cải tạo của: Nguyễn Văn Bình theo đề nghị của ông Trưởng Ty Công An Đồng Tháp.

 QUYẾT - ĐỊNH.

Điều 1: Nay giải quản cho: Nguyễn Văn Bình  
ngụ tại: Long Mỹ, xã Long Mỹ, huyện Mỹ Thới, tỉnh Đồng Tháp.

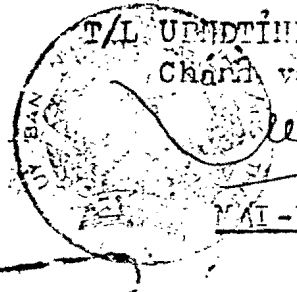
Điều 2: Được sự được hưởng mọi quyền lợi - công dân của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Theo luật định.

Điều 3: Ông chánh văn Phòng UBND tỉnh, Trưởng Ty Công An Đồng Tháp, chủ tịch UBND Huyện, thị xã: . . . . .

Long Mỹ, xã Long Mỹ, huyện Mỹ Thới, tỉnh Đồng Tháp  
và cương sự có tên trên chiếu quyết định thi hành./.

Sao Y Bản Chính.

T/L UBND TỈNH ĐỒNG THÁP.  
Chánh văn Phòng.

  
MAI-VAN-HAI.

TM/UBND TỈNH ĐỒNG THÁP.

Chủ - Tịch.

(Đã-Ký)

NGUYỄN-XUÂN-TRƯỜNG.

## BẢN TRÍCH LỤC

## BỘ KHAI-SANH

XÃ LINH - ĐÔNG



Năm 1944

Số h...: 192

|                    |                                                    |
|--------------------|----------------------------------------------------|
| Tên, họ đầy đủ     | NGUYỄN THỊ TỔ - LOAN                               |
| Phái               | Nữ                                                 |
| Sinh               | Le vingt trois Avril mil neuf cent quarante quatre |
| (ngày, tháng, năm) |                                                    |
| Tại                | Magnitô Thuduc                                     |
| Cha                | /                                                  |
| (Tên, họ)          |                                                    |
| Nghề               | /                                                  |
| Cư trú tại         | /                                                  |
| Mẹ                 | NGUYỄN thị QUEN                                    |
| (Tên, họ)          |                                                    |
| Nghề               | Manitricce                                         |
| Cư trú tại         | Tam Bình Xã                                        |
| Vợ                 | /                                                  |
| (Chánh hay thứ)    |                                                    |

Chứng thực chữ ký bên đây là của Ông, Chủ-Tịch

LINH - ĐÔNG

THUDUC

ngày 12 tháng 06 năm 1944

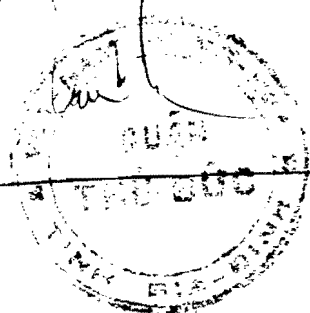
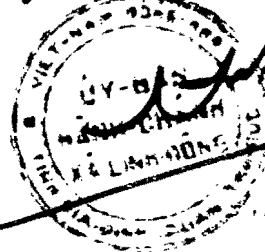
TUN. QUAN TRƯỞNG

Trích y bản chính năm 1944

LINH-ĐÔNG-XI

ngày 12 tháng 06 năm 1944

Chủ-Tịch K/



NGUYỄN KHUOA CỘNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ Y-TẾ

# VĂN - BẰNG CÁN - SỰ ĐIỀU - DƯỠNG

## ỦY-VIÊN Y-TẾ

Chiếu Sắc-lệnh số 35-YT ngày 19-9-1949 ấn-định chức-chương Bộ-Trưởng Y-Tế ;

Chiếu Nghị-định số 1511-GĐ/NĐ ngày 14-10-1957, và các văn-khẩu kế-tiếp, tổ chức và điều-hành Trường Cán-Sự Y-Tế và Điều-Dưỡng ;

Chiếu biên-bản Hội-Đồng Giám-khảo kỳ thi tốt-nghiệp CÁN-SỰ ĐIỀU-DƯỠNG lập ngày 29 tháng 8 năm 1967 tại Saigon

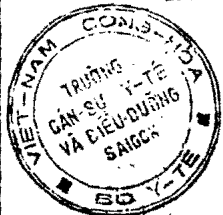
Cấp cho : Nguyễn Thị Tố Loan

sinh ngày 23 tháng 4 năm 1944 tại Thủ Đức, Gia Định  
đã trúng-tuyển kỳ thi tốt-nghiệp CÁN-SỰ ĐIỀU-DƯỠNG (khóa 81 ngày 14 tháng 8 năm 1967)

Văn-bằng này để chấp-chiếu và tiện-dụng.

Đăng ký số 441 ngày 20 tháng 9 năm 1967

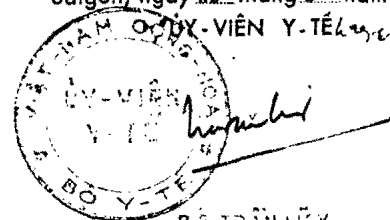
Giám-Đốc Trường Cán-Sự Y-Tế và Điều-Dưỡng



Đ.S NGHIỆM-THỊ-THUẬN



Saigon, ngày 20 tháng 9 năm 1967



BỘ Y-TẾ

Nghị-định cử 2 Cán-Su Y-Tế và 3 Cán-Su Điều-Dưỡng giữ chức vụ Trưởng Chi Y-Tế Quận

Tổng-Trưởng Y-Tế, Kã-Hội và Cửu-Trợ,

Chiếu Sắc-lệnh số 234/TT/SL ngày 25.5.1967 ấn-định thành phần Chánh-Phủ;

Chiếu Sắc-lệnh số 35-YT ngày 19.9.1949 ấn-định chức Trưởng Bộ-Trưởng Bộ Y-Tế;

Chiếu Dụ số 9 ngày 14.7.1950 sửa đổi bởi Dụ số 16 ngày 1.6.1953 ấn-định quy chế chung các công-chức;

Chiếu Nghị-định số 1246-YTTC/TVCM ngày 24.11.1956 bổ túc do Nghị-định số 1614-YTTC/TVCM ngày 16.12.1957 ấn-định quy chế riêng ngạch Cán-Su Y-Tế;

Chiếu Nghị-định số 99-YTTC/TVCM ngày 15.2.1959 ấn-định quy chế riêng ngạch Cán-Su Điều-Dưỡng;

Chiếu Sắc-lệnh số 45/SLYT ngày 11.3.1966 sửa đổi và bổ túc bởi Sắc-lệnh số 65/SLYT ngày 15.4.1966 ấn-định tổ chức mới của Bộ Y-Tế;

Chiếu Nghị-định số 836/BYT/PC/NB ngày 27.2.1967 của Bộ Y-Tế quy định tổ chức và nhiệm-vụ các cơ quan thuộc Bộ Y-Tế;

Chiếu Sắc-lệnh số 175-TV ngày 23.5.1955 ấn-định cấp chức-vụ cùng cấp bằng hiên vật và hiên kim cho các công-chức;

Chiếu đề-nghị của Ty Y-Tế Phú-Yên, Bình-Thuận, Gia-Dinh, Bình-Dương, Kiên-Phong;

## N G H I - Đ I N H :

## Điều I. - N way cử :

-O. Lương-Công-Mạnh, Cán-Su Y-Tế hạng 4, số trước tịch 287, tổng sư tại Ty Y-Tế Phú-Yên, giữ chức-vụ Trưởng-Chi Y-Tế Quận Tuy-Hoà, thay thế O. Trương-Văn-Khôi chuyển-chuyển về Ty Y-Tế Phú-Yên;

-O. Nguyễn-Nhật, Cán-Su Điều-Dưỡng tập sư, số trước tịch 717, tổng sư tại Bệnh-Viện Phan-Thiết, giữ chức-vụ Trưởng-Chi Y-Tế Quận Tuy-Phong (Bình-Thuận), thay thế C. Lê-Văn-Khánh tái ngũ;

-O. Phan-Văn-Bá, Cán-Su Y-Tế hạng 1, số trước tịch 272, tổng sư tại Ty Y-Tế Gia-Dinh, giữ chức-vụ Trưởng-Chi Y-Tế Quận Hóc-Môn, thay thế O. Nguyễn-Thiện-Niệm nhập ngũ;

-Cô Mai-Thi-Xuân-Bào, Cán-Su Điều-Dưỡng hạng 4, số trước tịch 164, tổng sư tại Ty Y-Tế Bình-Dương, giữ chức-vụ Trưởng-Chi Y-Tế Quận Bến-Cát, thay thế O. Nguyễn-Tuân-Trí nhập ngũ ;

...2...

319  
YTTC/NV

-Cô Nguyễn-Thị-Tổ-Loan, Cán-Su Điều-Dưỡng tập sự, số trước tịch 742, tổng sự tại Ty Y-Tế Kiên-Phong, giữ chức vụ Trưởng Chi Y-Tế kiêm Trưởng Bệnh-Xá Hộ-Sinh Quận Hồng-Ngự, thẻ C. Hồ-Việt-Sâm nhập ngũ.

Điều 2.- Kể từ ngày đảm nhiệm chức vụ nói trên (sau ngày ký Nghị-định này) các đương-sự được hưởng khoản phụ cấp chức vụ theo thẻ lệ hiện hành do Ngân-Sách Quốc-Gia Bộ Y-Tế đài thọ.

Điều 3.- Đồng-Lý Văn-Phòng Bộ Y-Tế lãnh nhiệm vụ thi hành Nghị-định này ./.

HD. củ 2 CSYT và 3 CSED  
giữ chức vụ Trưởng Chi  
Y-Tế Quận

Saigon, ngày 22 tháng 7 năm 1968

Ký tên ; BS. Trần-Lữ-Y

Phụ bản: Giám-Độc Nha Nhân-viên và Tài-chánh

Kiểm-soát ước-chi Bộ  
ngày 15-7-1968

Ký tên : Bùi-Quang-An

Sao y : Chủ sự Phòng Nhân-viên chính ngạch

Nơi nhận :

- Nha TGE Ngân-Sách và NV
- Nha Tổng Giám-Độc Y-Tế
- Văn-Phòng Phụ-Tá NV
- Nha Y-Tế Điều-Trị
- Nha Y-Tế Công-Cộng
- Sở Công-Báo
- Sở Quận-Trị BV. Sở Ngân-Sách KT
- Tòa Hành-chánh : Phú-Yên, Bình-Thuận, Gia-Định, Bình-Dương, Kiên-Phong
- Ty Y-Tế : Phú-Yên, Bình-Thuận, Gia-Định, Bình-Dương, Kiên-Phong
- Phòng Kiến-Tra Nhân-Lực
- Phòng Thống-Kê Nha TGE Công-Vụ
- Hồ sơ
- Lưu

200668.d

Stamp: SỞ Y-TẾ  
Signature: Nguyễn-văn-Giáo

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường... Thị trấn...

Huyện, Quận... Hồng Ngự...

Tỉnh, Thành phố... Đồng Tháp

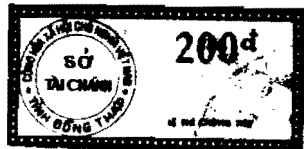
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3

Số... 158...

Quyền số... 1...



# GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN THỊ LOAN ANH Nam hay nữ Nam

Ngày, tháng, năm sinh 16-2-1981

(mười sáu tháng hai năm một nghìn chín trăm tám mươi một)

Nơi sinh Xã Long Khánh Huyện Hồng Ngự (Đồng Tháp)

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

| Phần khai về cha, mẹ | Người mẹ                  | Người cha                |
|----------------------|---------------------------|--------------------------|
| Họ và tên            | <u>NGUYỄN THỊ TÔ LOAN</u> | <u>NGUYỄN THANH BÌNH</u> |
| Tuổi                 | <u>(23-4-1944)</u>        | <u>(1-5-1946)</u>        |
| Dân tộc              | <u>Kinh</u>               | <u>Kinh</u>              |
| Quốc tịch            | <u>Việt Nam</u>           | <u>Việt Nam</u>          |
| Nghề nghiệp          | <u>V.Đ</u>                | <u>Làm ruộng</u>         |
| Nơi thường trú       | <u>Thị trấn Hồng Ngự</u>  | <u>Thị trấn Hồng Ngự</u> |

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Thanh Bình (1-5-1946) H3 Thuận Ngọc Hân Ấp An Thạnh H.

Thị trấn Hồng Ngự (Đồng Tháp) Số CMND: 340555308

Đăng ký ngày 21 tháng 11 năm 19 80

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Bình

## CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày tháng năm

(Chữ)

T/M UBND

11

9

Họ tên, đóng dấu

UV. UBND

Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường.....

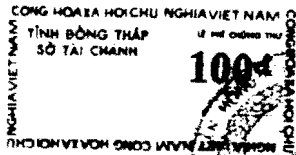
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số.....

Huyện, Quận.....

Quyền số.....

Tỉnh, Thành phố.....



# GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN THỊ AN - NGOC Nam hay nữ         

Ngày, tháng, năm sinh (30/7/1982)

(Cha mẹ đang sống, năm một ngàn chín trăm tám mươi hai)

Nơi sinh Thị trấn Hồng Ngự (Đông Tháp)

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

| Phản khai về cha, mẹ | Người mẹ                  | Người cha                |
|----------------------|---------------------------|--------------------------|
| Họ và tên            | <u>NGUYỄN THỊ TÔ HẠNH</u> | <u>NGUYỄN THANH BÌNH</u> |
| Tuổi                 | <u>(23 H. 1944)</u>       | <u>(15 H. 1946)</u>      |
| Dân tộc              | <u>Kinh</u>               | <u>Kinh</u>              |
| Quốc tịch            | <u>Việt - Nam</u>         | <u>Việt - Nam</u>        |
| Nghề nghiệp          | <u>Y tá</u>               | <u>Viên chức</u>         |
| Nơi thường trú       | <u>Thị trấn Hồng Ngự</u>  | <u>Thị trấn Hồng Ngự</u> |

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Thanh Bình (1-5-1946) Hố Thới Ngạc Hầm ấp 1 Thới 1

Thị trấn Hồng Ngự (Đông Tháp)

Đăng ký ngày 22 tháng 11 năm 19 89

Người đứng khai

Thị trấn

Thị trấn Hồng Ngự

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

K.T. Chm. Tich

Ch. TK

Đa~ky

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 04 tháng 12 năm 19 89

T/M UBND

K.T. Chm. Tich

Ch. TK

Đa~ky

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3

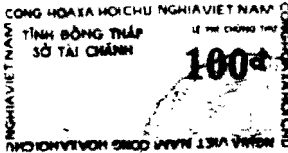
Xã, phường.....

Số.....

Huyện, Quận.....

Quyền số.....

Tỉnh, Thành phố.....



# GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN THỊ NGỌC MAI Nam hay nữ         

Ngày, tháng, năm sinh (14 - 11 - 1984)

Ngày sinh tháng năm một năm một ngàn tám trăm tám mươi bốn (1984)

Nơi sinh Thị trấn Hố, Ngã (Đông Tháp)

Dân tộc Khmer Quốc tịch Việt Nam

| Phần khai về cha, mẹ | Người mẹ                  | Người cha                   |
|----------------------|---------------------------|-----------------------------|
| Họ và tên            | <u>NGUYỄN THỊ TỎI LAN</u> | <u>NGUYỄN THỊ LICH BÌNH</u> |
| Tuổi                 | <u>(23 - 11 - 1960)</u>   | <u>(1 - 5 - 1960)</u>       |
| Dân tộc              | <u>Khmer</u>              | <u>Khmer</u>                |
| Quốc tịch            | <u>Việt Nam</u>           | <u>Việt Nam</u>             |
| Nghề nghiệp          | <u>Mất</u>                | <u>Giáo viên</u>            |
| Nơi thường trú       | <u>Thị trấn Hố, Ngã</u>   | <u>Thị trấn Hố, Ngã</u>     |

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Thị Bình (1.5.1960) HT? Thôn Ngã, xã An Thới A1  
Thị trấn Hố, Ngã (Đông Tháp) (CAND 3H055038)

Đăng ký ngày 22 tháng 09 năm 1989

Người đứng khai

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Khmer

K.T. Chai Tich

Nguyễn Thị Bình

Hai Ky

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 22 tháng 12 năm 1989

T/M UBND

K.T. Chai Tich

ky ten, dong dau

Khmer

From: Nguyễn Thanh-Bình,  
43 Thoại Ngọc Hầu Ấp AnThạnh A,  
Thị trấn Huyện Hồng-Ngũ (Đồng Tháp)

To: Khúc Minh-Thị

P.O. Box 5435 ARLINGTON  
VA. 22205 - 0635

U.S.A.

(52)

70 gr. 30950 gr-

CONTROL

1/2

\_\_\_\_ Card  
X Doc. Request; Form  
\_\_\_\_ Release Order  
\_\_\_\_ Computer  
X Form "D"  
\_\_\_\_ ODB/Date \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_ Membership; Letter